

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2026/HS-ST

Ngày: 11-9-2026.

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Tuấn;

2. Ông Phạm Ngọc Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Trang Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Tòng Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn P**; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 3 năm 1988, tại: xã T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản G, xã T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 011088002384, cấp ngày 20/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Chức vụ: Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Họ và tên cha: Lò Văn H; Sinh năm: 1963; Họ và tên mẹ: Lò Thị Í; Sinh năm: 1965; Cùng địa chỉ: Bản G, xã T, tỉnh Điện Biên; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ tên là: Lò Thị H1, sinh năm: 1990; Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/3/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tuần giáo, tỉnh Điện Biên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Điện Biên) xét xử và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 11/2019/HS-ST, ngày 07/5/2020, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, hiện bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2026 đến nay tại Phân trại tạm giam Tuần G - Trại tạm giam Công an tỉnh Đ cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:*

Bà Nguyễn Thị L - Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước và Đấu giá tài sản tỉnh Đ - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn P đang tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone, tại Cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế T1, tỉnh Điện Biên từ ngày 24/12/2024 theo Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Chủ tịch UBND xã Q, tỉnh Điện Biên, nay là xã T, tỉnh Điện Biên. Đến ngày 16/7/2026 Cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế Tuần Giáo ra thông báo về việc chấm dứt điều trị đối với bị cáo Lò Văn P. Trong thời gian điều trị bị cáo P đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể: Khoảng 20 giờ ngày 14/6/2026 bị cáo đi bộ từ nhà ở bản G, xã T, tỉnh Điện Biên ra khu vực bản Nát, xã T tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực bản Nát, bị cáo gặp một người thanh niên dân tộc Thái không quen biết khoảng 16 tuổi, người này chủ động nói chuyện và hỏi bị cáo nếu mua ma túy thì người này đi mua hộ và trả công 50.000 đồng. Bị cáo P đồng ý và đưa 250.000 đồng cho người thanh niên, người thanh niên đi bộ vào trong bản Nát một lúc thì quay lại đưa cho bị cáo P 01 (một) gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy màu trắng. Sau khi mua được Heroine bị cáo đi về nhà, khoảng 22 giờ cùng ngày bị cáo về đến nhà thì thấy mọi người trong gia đình đã đi ngủ. Bị cáo P đi ra khu vực nhà vệ sinh của gia đình rồi lấy Heroine, bơm kim tiêm và ống nước cất đã chuẩn bị từ trước ra, bị cáo mở gói Heroine và cho hết số H2 vừa mua được vào ống tiêm, sau đó dùng kim tiêm hút nước cất vào ống tiêm để pha thành dung dịch loãng rồi bị cáo P cắm kim tiêm vào đường tĩnh mạch vị trí cẳng tay trái sử dụng Heroine, sau khi sử dụng xong bị cáo dọn mảnh giấy màu trắng, ống bơm kim tiêm và vỏ nước cất ném vào mương nước ở cạnh nhà rồi đi vào phòng ngủ. Ngày 15/6/2026, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã triệu tập bị cáo Lò Văn P để làm việc và thu giữ mẫu nước tiểu của Lò Văn P và gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 680/KL-KTHS ngày 17/6/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Lò Văn Phòng gửi giám định: Loại Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroin, thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine).

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSDBN-KV ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên đã truy tố: Bị cáo Lò Văn P về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa: Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lò Văn P thuộc diện điều trị nghiện ma túy bằng Methadone tại Trung tâm Y tế huyện T từ ngày 24/12/2024 (theo Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của UBND xã Q, nay là xã T) đến khi bị cơ sở thông báo chấm dứt điều trị vào ngày 16/7/2026. Trong thời

gian này, bị cáo đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/6/2026, bị cáo đi bộ từ nhà ở bản G đến bản Nát (xã T) tìm mua ma túy. Tại đây, bị cáo đưa 250.000 đồng cho 01 nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ để nhờ mua hộ H2 (tiền công 50.000 đồng). Người này đưa lại cho bị cáo 01 gói Heroine bọc giấy màu trắng. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo mang ma túy về nhà vệ sinh của gia đình, dùng bơm kim tiêm và nước cất pha chế rồi tiêm chích trực tiếp vào tĩnh mạch cánh tay trái. Sử dụng xong, bị cáo vứt vỏ gói, ống nước cất và bơm kim tiêm xuống ruộng nước cạnh nhà để tẩy xóa rồi đi ngủ.

Ngày 15/6/2026, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã triệu tập bị cáo Lò Văn P để làm việc và thu giữ mẫu nước tiểu của Lò Văn P và gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 680/KL-KTHS ngày 17/6/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Lò Văn P. Phòng gửi giám định: Loại Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroin, thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine).

Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;”

Hành vi của bị cáo phù hợp với lệnh bắt bị cáo để tạm giam, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Do đó khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng tới trật tự an toàn xã hội. Tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi bị cáo thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng, bị cáo hoàn toàn hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với ông bơm kim tiêm và vỏ nước cất bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi sử dụng xong, bị cáo đã vứt vào mương nước cạnh nhà, bị trôi đi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được; Xét việc xử lý của Cơ quan điều tra Công an tỉnh là phù hợp quy định, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người thanh niên dân tộc T mà bị cáo khai là người đi mua hộ ma túy cho bị cáo vào ngày 14/6/2026, ngoài lời khai của bị cáo người này khoảng 16 tuổi thì không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 02 (H3) năm tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 19/6/2026.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2025). Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa

án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 11/9/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh DB;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh DB;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh DB;
- Phân trại tạm giam Tuần Giáo;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Văn Tuấn Phạm Ngọc Nhung

Bùi Thanh Tuấn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh DB;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh DB;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh DB;
- Phân trại tạm giam Tuần Giáo;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Lò Văn Hồng Phạm Ngọc Nhưng

Bùi Thanh Tuấn

